|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**  **TỔ NGỮ VĂN**  ĐỀ CHÍNH THỨC | **ĐỀ THI HỌC KỲ I**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 10**  Năm học: 2019-2020  **Thời gian**: 90 phút (không kể thời gian phát đề) |

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**- Mục tiêu theo chuẩn kiến thức kĩ năng** : nhận biết nội dung phần đọc hiểu văn bản, biết vận dụng các thao tác làm văn nghị luận văn học mạch lạc, rõ ràng.

**- Mục tiêu về năng lực :**

**+** Đọc - hiểu những vấn đề đặt ra trong văn bản, biết vận dụng kiến thức về các kiểu văn bản, phương thức biểu đạt và kĩ năng tạo lập văn bản.

+ Biết huy động những kiến thức văn học và những hiểu biết về đời sống xã hội vào bài viết.

+ Rèn kĩ năng tư duy, phân tích, tổng hợp cho HS.

**- Cụ thể:** Nhận biết, thông hiểu vận dụng các đơn vị tri thức:

**II, HÌNH THỨC KIỂM TRA**

- Hình thức: tự luận

**III. THIẾT LẬP MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mức độ  Chủ đề | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | | Tổng |
| Vận dụng thấp | Vận dụng cao |
| I. Đọc- hiểu. | Nhận diện các phương thức biểu đạt đã học thông qua hình thức một văn bản | Vận dụng kiến thức trong văn bản đã học  để tìm hiểu văn bản | Viết một đoạn văn ngắn khoảng 150 từ trình bày về vấn đề trong văn bản |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | 2  1,0  10% | 2  2,0  20% |  |  | 4  3,0  30% |
| II. Làm văn  1. Nghị luân XH | Xác định được yêu cầu, phạm vi bàn luận và các thao tác lập luận | Hiểu được tác dụng hoặc tác hại của một vấn đề trong đời sống. | Hiểu đúng vấn đề nghị luận.  Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận | Bài viết sáng tạo, có những kiến giải riêng sâu sắc. |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | 0,5  0,5% | 0,5  0,5% | 0,5  0,5% | 0,5  0,5% | 1  2,0  20% |
| 2. Nghị luận Văn học | - Nhận biết chung về tác giả, tác phẩm/đoạn trích. | - Giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật của tác phẩm/đoạn trích.  - Hiểu được ý nghĩa hình tượng trong tác phẩm/ trích.  - Hiểu được quan điểm/ tư tưởng, tình cảm, thái độ …của tác giả. | - Nhận xét/ đánh giá về tư tưởng/ quan điểm/ tình cảm /thái độ … của tác giả thể hiện trong tác phẩm/ đoạn trích.  - Nhận xét về một giá trị nội dung/ nghệ thuật của tác phẩm/ đoạn trích.  - Rút ra bài học về tư tưởng/ nhận thức. | Viết bài văn nghị luận văn học hoàn chỉnh, có kiến guair riêng sâu sắc , đánh giá mới mẻ. |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ: 60% | 0,5  0,5% | 2,0  2,0% | 2,0  20% | 0,5  0,5% | 1  5,0  50% |
| Tổng cộng | 2  1,0  10% | 2  2,0  20% | 2  6,0  60% | 1,0  10% | 6  10,0  100% |

**IV. BIÊN SOẠN CÂU HỎI THEO MA TRẬN:**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**  **TỔ NGỮ VĂN**  ĐỀ CHÍNH THỨC  01 trang | **ĐỀ THI HỌC KỲ I**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 10**  Năm học: 2019-2020  **Thời gian**: 90 phút (không kể thời gian phát đề) |

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi**

*"Thật vậy, Nguyễn Du, đại thi hào của dân tộc từng viết: “Sách vở đầy bốn vách/ Có mấy cũng không vừa”. Đáng tiếc, cuộc sống hiện nay dường như “cái đạo” đọc sách cũng dần phôi pha. Sách in nhiều nơi không bán được, nhiều nhà xuất bản đóng cửa vì thua lỗ, đặc biệt sách bị cạnh tranh khốc liệt bởi những phương tiện nghe nhìn như ti vi, Ipad, điện thoại Smart, và hệ thống sách báo điện tử trên Internet. Nhiều gia đình giàu có thay tủ sách bằng tủ ... rượu các loại. Các thư viện lớn của các thành phố hay của tỉnh cũng chỉ hoạt động cầm chừng, cố duy trì sự tồn tại.*

*Bỗng chợt nhớ khi xưa còn bé, với những quyển sách giấu trong áo, tôi có thể đọc sách khi chờ mẹ về, lúc nấu nồi cơm, lúc tha thẩn trong vườn, vắt vẻo trên cây, lúc chăn trâu, lúc chờ xe bus... Hay hình ảnh những công dân nước Nhật mỗi người một quyển sách trên tay lúc ngồi chờ tàu xe, xem hát, v.v... càng khiến chúng ta thêm yêu mến và khâm phục. Ngày nay, hình ảnh ấy đã bớt đi nhiều, thay vào đó là cái máy tính hay cái điện thoại di động. Song sách vẫn luôn cần thiết, không thể thiếu trong cuộc sống phẳng hiện nay...”*

      (Trích “Suy nghĩ về đọc sách” – Trần Hoàng Vy, Báo Giáo dục & Thời đại, thứ hai ngày 13.4.2015)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt của văn bản trên? (0,5 điểm)

**Câu 2.** Nội dung của văn bản bàn về vấn đề gì? (0,5 điểm)

**Câu 3.**Hãy giải thích vì sao tác giả lại cho rằng: “cuộc sống hiện nay dường như “cái đạo” đọc sách cũng dần phôi pha”? (1,0 điểm)

**Câu 4.** Theo anh/chị, đọc sách có những tác dụng như thế nào trong cuộc sống con người? (Nêu ít nhất hai tác dụng của việc đọc sách). (1,0 điểm)

**II. PHẦN LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1.** **(2,0 điểm)**: Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 từ) bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về ý kiến: “Một cuốn sách tốt là một người bạn hiền”.

**Câu 2. (5,0 điểm):** Cảm nhận của anh (chị) về vẻ đẹp cuộc sống và nhân cách của Nguyễn Bỉnh Khiêm qua đoạn thơ sau:

*Thu ăn măng trúc, đông ăn giá*

*Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao*

*Rượu, đến cội cây, ta sẽ uống*

*Nhìn xem phú quý tựa chiêm bao”.*

(Nguyễn Bỉnh Khiêm, Nhàn)

-------------HẾT-----------

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**  **TỔ NGỮ VĂN**  ĐÁP ÁN CHÍNH THỨC  02 trang | **ĐÁP ÁN** **THI KỲ I**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 10**  Năm học: 2019-2020  **Thời gian**: 90 phút (không kể thời gian phát đề) |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN I: ĐỌC - HIỂU(3 điểm)** | | | |
| **Câu** | **ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** |  | - Phương thức biểu đạt: Nghị luận | 0,5 |
| **2** |  | - Nội dung đoạn trích: Thực trạng văn hóa đọc sách trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin hiện nay và sự khẳng định vai trò không thể thiếu của việc đọc sách trong cuộc sống. | 0,5 |
| **3** |  | - Tác giả cho rằng “cuộc sống hiện nay dường như “cái đạo” đọc sách cũng dần phôi pha” vì: Ở thời đại công nghệ số, con người chỉ cần gõ bàn phím máy tính hoặc điện thoại di động đã có thể tiếp cận thông tin ở nhiều phương diện của đời sống, tại bất cứ nơi đâu, trong bất kì thời gian nào, nên việc đọc sách đã dần trở nên phôi pha. | 1,0 |
| **4** |  | - Học sinh nêu được ít nhất hai tác dụng của việc đọc sách.  + Bồi dưỡng kiến thức  + Bồi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn. | 1,0 |
| **PHẦN II: LÀM VĂN (7 điểm)** | | | |
| **1** |  | - Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 từ) bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về ý kiến: Một cuốn sách tốt là một người bạn hiền.  \*  Yêu cầu về hình thức  Đảm bảo đúng hình thức một đoạn văn nghị luận; Trình bày hệ thống ý trong đoạn văn rõ ràng, mạch lạc, hợp lý; Lập luận chặt chẽ, có sức thuyết phục; không sai chính tả, cách dùng từ, viết câu.  \*  Yêu cầu về nội dung  Học sinh có thể cấu trúc đoạn theo nhiều cách nhưng về cơ bản, cần đảm bảo những nội dung sau: | 2,0 |
|  | a | \* Giải thích:  - Sách tốt: Là sách có nội dung tích cực, có tác dụng cung cấp cho ta những tri thức về mọi lĩnh vực của cuộc sống, giúp ta bồi dưỡng tâm hồn, nhân cách…  - Bạn hiền: là người bạn có thể giúp ta chia sẻ những buồn vui, giúp ta vượt qua những thử thách, khó khăn để vươn lên trong học tập, cuộc sống. | 0, 25 |
|  | b | **Bàn luận :**  - Sách tốt là người bạn đồng hành với ta trên con đường học tập, trau dồi tri thức để làm chủ cuộc sống của mình. “Sách mở ra trước mắt ta những chân trời mới”.  - Sách tốt là người bạn giúp ta biết phân biệt xấu – tốt, đúng – sai; dạy ta biết yêu thương, trân trọng những điều tốt đẹp, biết căm giận, lên án cái xấu, cái ác, biết sẻ chia, cảm thông, biết trọng nghĩa tình  -Sách tốt là người bạn nâng đỡ tâm hồn ta những lúc ta buồn.  - Sách tốt khơi gợi cho ta những ước mơ, những hoài bão đẹp. | 1,0 |
|  | c | **Bài học nhận thức, hành động**  + Biết trân trọng sách tốt và việc đọc sách.  + Phê phán những quan điểm lệch lạc về việc đọc sách và chọn sách ở một bộ phận giới trẻ hiện nay. | 0,75 |
| 2 |  | Cảm nhận của anh (chị) về vẻ đẹp cuộc sống và nhân cách của Nguyễn Bỉnh Khiêm qua đoạn thơ sau  *“Thu ăn măng trúc, đông ăn giá*  *Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao*  *Rượu, đến cội cây, ta sẽ uống*  *Nhìn xem phú quý tựa chiêm bao”.*  (Nguyễn Bỉnh Khiêm, Nhàn) | 5,0 |
|  |  | **Yêu cầu**  **1. Về kỹ năng**  - Biết cách làm một bài văn nghị luận văn học theo thể loại phân tích, có mở bài, thân bài, kết bài. Diễn đạt lưu loát, mạch lạc. Khuyến khích những bài viết có suy nghĩ sâu sắc, sáng tạo, có cảm xúc.  - Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.  **2. Về kiến thức:** Xác định đúng yêu cầu của đề bài, trình bày kiến thức chính xác, khuyến khích những bài có phông kiến thức rộng, biết so sánh, mở rộng về kiến thức. |  |
|  |  | - Giới thiệu những nét khái quát, nổi bật về tác giả Nguyễn Bỉnh Khiêm, về bài thơ “Nhàn” và vị trí của đoạn trích cần phân tích.  - Nêu được quan điểm “nhàn” của Nguyễn Bỉnh Khiêm trong toàn bộ bài thơ và khẳng định 4 câu thơ cuối thể hiện rất rõ quan điểm “nhàn” của ông. | 0,5 |
|  |  | **- Cuộc sống đạm bạc mà thanh cao của tác giả:**  *“Thu ăn măng trúc, đông ăn giá*  *Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao”*  + *Măng trúc, giá đỗ*: thức ăn đạm bạc, thanh sạch, là sản phẩm cây nhà lá vườn, kết quả công sức lao động gieo trồng, chăm bón của bậc ẩn sĩ.  *+ Xuân - tắm hồ sen, hạ - tắm ao*: cách sinh hoạt dân dã.  *+ Hồ sen:* nước trong gợi sự thanh cao, hương thơm thanh quý.  → Cuộc sống hoà hợp với tự nhiên, mùa nào thức nấy, xa lánh lợi danh, vinh hoa phú quý.  - Nhịp thơ: 1/3/1/2 nhấn mạnh vào 4 mùa→ gợi bức tranh tứ bình về cảnh sinh hoạt với 4 mùa xuân- hạ- thu- đông, có hương sắc, mùi vị giản dị mà thanh cao.  **⇒ Nhàn là sống thuận theo lẽ tự nhiên, hưởng những thức có sẵn theo mùa ở nơi thôn dã mà không phải mưu cầu, tranh đoạt.**  **- Quan niệm sống:**  *“Rượu, đến cội cây, ta sẽ uống*  *Nhìn xem phú quý tựa chiêm bao”.*  + Điển tích về Thuần Vu Phần: phú quý chỉ là một giấc chiêm bao.  + Nguyễn Bỉnh Khiêm dùng điển tích để thể hiện thái độ coi thường phú quý, danh lợi: phú quý, danh lợi chỉ như một giấc mơ dưới gốc hòe, thoảng qua, chẳng có ý nghĩa gì.  → Ông tìm đến rượu, uống say để chiêm bao nhưng lại là để “tỉnh”, để bừng thức trí tuệ, khẳng định lẽ sống đẹp của mình của nhà thơ  **⇒ Quan niệm sống nhàn: Một trí tuệ uyên thâm, tâm hồn thanh cao phủ nhận phú quý, danh lợi, khẳng định cái tồn tại vĩnh hằng là thiên nhiên và nhân cách con người.** | 1,5  1,5 |
|  |  | - Đánh giá chung về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ.  - Hình thức: bố cục, trình bày. | 1,0  0,5 |
| TỔNG |  |  | 10,0 |